

DỰ THẢO

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN NHIỆM KỲ 2018-2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn ban hành Quy chế Bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2018 - 2023 như sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 03/06/2020).

Điều 2: Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn
- HĐQT : Hội Đồng Quản Trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được uỷ quyền)

Điều 3: Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử vào HĐQT;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 4: Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Hướng dẫn quy chế bầu cử, cách thức bỏ phiếu.
 - Phát biểu bầu cho cổ đông tham dự Đại hội;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

Điều 5: Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu cử : 02 người, trong đó có 01 thành viên là thành viên độc lập Hội đồng quản trị thuộc nhiệm kỳ 2018-2023
2. Nhiệm kỳ : 2018 - 2023
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
4. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP):
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của công ty;
 - Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc của cùng 01 công ty đại chúng;
 - Thành viên HĐQT của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.
5. Thành viên HĐQT độc lập phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - Các quy định tại Khoản 4 Điều này;
 - Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 6: Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu được quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT.

Điều 7: Qui định ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.

- Cổ đông là cá nhân sở hữu từ 5% cổ phần có quyền biểu quyết trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được tự ứng cử làm ứng cử viên HĐQT.
- Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:
 - Từ 5% đến dưới 10% được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
 - Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - Từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
 - Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- Danh sách ứng cử hoặc đề cử ứng viên HĐQT phải gửi đến công ty trước 17h ngày 25/06/2020 để công ty có thời gian xem xét, thẩm tra hồ sơ lý lịch của ứng viên.

- Do phải thẩm tra lý lịch, xem xét tư cách ứng viên thỏa các yêu cầu theo quy định của pháp luật hiện hành và theo yêu cầu của HĐQT, công ty không chấp nhận hình thức đề cử hoặc ứng cử tại Đại hội do việc này đã thông báo từ trước khi tổ chức Đại hội.
- Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định.

Điều 8: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Giấy đề nghị đề cử (ứng cử) tham gia HĐQT;
- Sơ yếu lý lịch ứng viên;
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);
- Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định;
- Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho Ban tổ chức chuẩn bị hồ sơ, trình tự tham gia ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị, đề nghị gửi hồ sơ ứng cử, đề cử chậm nhất lúc 17h ngày 25/06/2020 đến địa chỉ:

- Ban tổ chức Đại Hội Cổ Đông Công ty CP Công Nghệ Viễn Thông Sài Gòn
- Địa chỉ: Lô 46, Công viên phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, Tp.HCM
- Điện thoại: 028 3715 9909 Fax: 028 54371074
- Người nhận: bà Lê Thị Cẩm Hương
- Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/ đề cử vào HĐQT”

Điều 9: Danh sách ứng cử viên

- Dựa vào Hồ sơ ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban Thư ký ĐHĐCĐ sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện qui định để bầu HĐQT.

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử.

Điều 10: Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp*)
- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Đại biểu tham dự trực tiếp: thực hiện bỏ phiếu vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Đại biểu tham dự trực tuyến: truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành lại việc bầu cử của mình (lưu ý Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Mục h Phần II ở Quy chế làm việc).
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn:
 - Đại biểu tham dự trực tiếp: đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.
 - Đại biểu tham dự trực tuyến: truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện lại việc bầu cử của mình (lưu ý Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Mục h Phần II ở Quy chế làm việc).

Điều 11: Phiếu bầu cử trực tiếp

1. Nội dung của Phiếu bầu cử trực tiếp

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
- Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử trực tiếp

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên trúng cử.
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.

- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử trực tiếp

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - Gạch tên các ứng cử viên;
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;
 - Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) với tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.
 - Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
 - Không có chữ ký và/hoặc không ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

Điều 12: Phiếu bầu cử trực tuyến

Trong trường hợp, cổ đông thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

Điều 13: Thực hiện bầu cử và xác định kết quả

1. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót:
 - Cổ đông tham dự trực tiếp: cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
 - Cổ đông tham dự trực tuyến: Cổ đông có thể thay đổi kết quả bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả bầu cử); bao gồm cả kết quả bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử cuối cùng

tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.

- Trường hợp tham dự trực tiếp, Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

2. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên *(Theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp)*

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì ứng viên sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được lựa chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 14: Hiệu lực thi hành

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2019 của Công ty cổ phần Công Nghệ - Viễn Thông Sài Gòn kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2019 của Công ty Công ty cổ phần Công Nghệ

- Viễn Thông Sài Gòn kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

**TM. HĐQT
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

ĐẶNG THÀNH TÂM